

CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG VẬN TẢI PHÚ MINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG VẬN TẢI PHÚ MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400917806

3. Ngày thành lập: 17/08/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Chuông , Xã Tân Hưng, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0343296125

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4511
2.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
3.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4513
4.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4530
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa;sản phẩm gỗ sơ chế; sơn và véc ni; vật liệu xây dựng; giấy dán tường và phủ sàn; kính phẳng; đồ ngũ kim và khoá;ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác;bình đun nước nóng; thiết bị vệ sinh như: Bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác;Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; dụng cụ cầm tay: Búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác. (Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4663

8.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh, bán lẻ đồ ngũ kim: khóa cửa, chốt cài, tay nắm cửa sổ và cửa ra vào, bán lẻ dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tô vít, dụng cụ cầm tay khác, Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh: bán lẻ ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác, bán lẻ thiết bị vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cắt chữ T, ống cao su (Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4752
9.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
10.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
11.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
12.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
14.	Bán buôn tổng hợp	4690
15.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
16.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
17.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
18.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
19.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
20.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
21.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
22.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
23.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
25.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
26.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
27.	Bốc xếp hàng hóa	5224
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229

30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty sản xuất; kinh doanh (Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8299
31.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
32.	Xây dựng nhà không để ở	4102
33.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
34.	Xây dựng công trình điện	4221
35.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
36.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
37.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
38.	Phá dỡ	4311
39.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
40.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
41.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
42.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
43.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
44.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
45.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
46.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
47.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
48.	Chuyển phát	5320
49.	(Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN DUY HÀO

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *21/11/1994*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *122158379*

Ngày cấp: *05/11/2019*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Bắc Giang*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Nam Lễ, Xã Xương Lâm, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Nam Lễ, Xã Xương Lâm, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang*